

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 năm 2021

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Đến nay, toàn tỉnh đã kết thúc gieo trồng các loại cây hàng năm vụ chiêm xuân 2021. Tổng diện tích lúa đã cấy của toàn tỉnh ước đạt 36.074,1 ha, giảm 0,7% (-196,7 ha) so với cùng kỳ năm trước; ngô gieo trồng ước đạt 5.688,8 ha, tăng 1,6% (+91,9 ha); rau xanh các loại gieo trồng ước đạt 4.844 ha, giảm 0,7% (-32,95 ha); đậu tương gieo trồng ước đạt 17,14 ha, bằng 48,1% cùng kỳ; lạc gieo trồng đạt 2.606,1 ha, giảm 3,2% (-84,8 ha); khoai lang gieo trồng ước 287,54 ha, giảm 20,1%; đỗ đậu các loại trồng đạt 441,6 ha, giảm 18,8%.

Từ ngày 5/5 đến 14/5 do, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra mưa đá và giông lốc cục bộ gây thiệt hại ở một số địa phương trong tỉnh; các đợt thiên tai đã làm 812,5 ha lúa và 4 ha ngô bị đổ gãy, 3 con gia súc (1 con trâu và 2 con lợn) bị sét đánh chết với tổng giá trị thiệt hại khoảng 4,6 tỷ đồng.

Hiện nay, các địa phương trong tỉnh bắt đầu bước vào thu hoạch một số loại cây trồng vụ xuân; nhìn chung, tiến độ thu hoạch vụ chiêm xuân năm nay tương đương cùng vụ năm trước; diện tích lúa sớm thu hoạch ước tính đạt 4.784,6 ha, bằng 12,3% tổng diện tích lúa đã cấy.

Trong tháng, tình hình chăn nuôi gia súc, gia cầm cơ bản giữ ổn định; trên địa bàn tỉnh không xảy ra dịch bệnh ở đàn gia súc, gia cầm. Ước tính tổng đàn trâu hiện có ước đạt 56,5 ngàn con, giảm 2,8%; tổng đàn bò ước đạt 105,1 ngàn con, giảm 4,7%; tổng đàn lợn ước đạt 675,9 ngàn con, tăng 7,4%; tổng đàn gia cầm ước đạt 15,7 triệu con, trong đó tổng đàn gà 14,0 triệu con, tăng 0,7%.

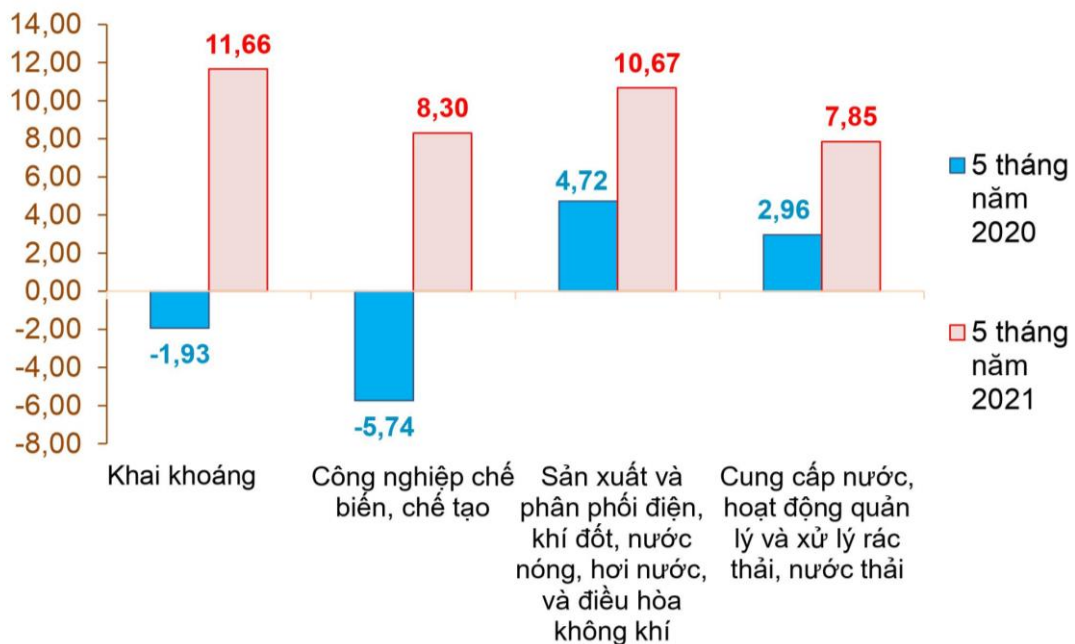
Tính đến hết tháng 5, toàn tỉnh trồng được 7.612,5 ha rừng tập trung, giảm 5,0% so với cùng kỳ; sản lượng gỗ khai thác ước đạt 307,4 nghìn m³ (riêng sản lượng tháng 5 ước đạt 119,8 nghìn m³); sản lượng củi khai thác ước đạt 24,3 nghìn ste (riêng sản lượng tháng 5 ước đạt 10,2 nghìn ste);... Trong kỳ, trên địa bàn tỉnh xảy ra 7 vụ phá rừng, diện tích rừng bị phá 0,52 ha; không xảy ra vụ cháy rừng nào.

Các cơ sở nuôi trồng thủy sản tiếp tục tập trung nạo vét và vệ sinh ao, hồ, đầm để chuẩn bị nuôi thả cá, nuôi gối vụ, thâm canh nhằm tăng năng suất, sản lượng thủy sản. Tổng diện tích mặt nước thực tế nuôi trồng thủy sản ước đạt 7,4 nghìn ha. Sản lượng thủy sản tính đến hết tháng 5 ước đạt 15,9 nghìn tấn, tăng 5,2% so với cùng kỳ (*riêng tháng 5 ước đạt 2,6 nghìn tấn*);...

2. Sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 5 năm 2021 ước tính giảm 3,26% so với tháng trước; trong đó ngành công nghiệp khai khoáng giảm 11,74%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 3,27%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 2,05%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 0,14%. So với tháng cùng kỳ, IIP tháng 5/2021 giảm 3,94%, giảm chính ở nhóm ngành công nghiệp chế biến, chế tạo (*giảm 4,87%*).

Chỉ số sản xuất công nghiệp 5 tháng so với cùng kỳ (%)



So với tháng trước sản xuất công nghiệp chế biến, chế tạo giảm ở các nhóm ngành: Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (*trừ giường, tủ, bàn, ghế*), sản xuất sản phẩm từ rom, rạ và vật liệu tết bện giảm 36,09%; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế giảm 25,21%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan giảm 17,11%; sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học giảm 14,4%; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy giảm 13,76%; sản xuất xe có động cơ giảm 5,66%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (*trừ máy móc, thiết bị*) giảm 4,08%; dệt giảm 1,55%; sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic

giảm 0,75%;... Ở chiều ngược lại, những ngành sản xuất tăng gồm: Sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất tăng 18,04%; sản xuất thiết bị điện tăng 14,13%; in, sao chép bản ghi các loại tăng 11,11%; sản xuất trang phục tăng 9,49%; sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc và thiết bị tăng 6,81%; sản xuất đồ uống tăng 3,04%; sản xuất chế biến thực phẩm tăng 1,75%; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác tăng 0,17%;...

Sản xuất ngành công nghiệp cấp 2 giảm so với cùng kỳ do các nhóm sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc và thiết bị giảm 53,14%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị) giảm 40,72%; sản xuất đồ uống giảm 29,05%; sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học giảm 22,26%; sản xuất thiết bị điện giảm 19,23%; sản xuất chế biến thực phẩm giảm 18,17%; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác giảm 9,77%; sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất giảm 4,81%; dệt giảm 4,36%;...

Sau 5 tháng, IIP tăng 8,42% so với cùng kỳ, trong đó, ngành công nghiệp khai khoáng tăng 11,66%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 8,30%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 10,67%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 7,85%.

Số lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tháng 5 năm 2021 tăng 1,02% so với tháng trước và tăng 1,04% so với cùng kỳ năm trước, trong đó lao động khu vực doanh nghiệp Nhà nước giảm 3,23% so với cùng kỳ; doanh nghiệp ngoài Nhà nước tăng 19,09%; doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài giảm 2,42%. Tại thời điểm trên, số lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp ngành khai khoáng giảm 33,33% so với cùng thời điểm năm trước; ngành chế biến, chế tạo tăng 17,51%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí giảm 18,28; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 6,86%.

3. Vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý

Tổng giá trị vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn nhà nước do địa phương quản lý trong tháng ước đạt 315,1 tỷ đồng, tăng 6,2% so với tháng trước và tăng 15,2% so với tháng cùng kỳ. Trong đó: nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh ước đạt 195,5 tỷ đồng, chiếm 62,0% tổng vốn, tăng 23,6% so với tháng cùng kỳ; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện ước đạt 85,8 tỷ đồng, tăng 3,8%; vốn ngân sách nhà nước cấp xã ước đạt 33,8 tỷ đồng, tăng 3,7%;...

Một số công trình thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý có giá trị đầu tư đạt khá trong tháng gồm: Tiêu dự án bồi thường, hỗ trợ

và tái định cư thuộc dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ ước đạt 40 tỷ đồng; cải tạo nâng cấp đường tỉnh 317c đoạn km0 đến km6+600 ước đạt 15 tỷ đồng; khu du lịch Văn Lang (*gđ 2016-2021*) ước đạt 5 tỷ đồng; dự án cải tạo, gia cố và nâng cấp đường Âu Cơ (*giai đoạn 1 đoạn k0-k19,5*) ước đạt 3,9 tỷ đồng; xây dựng hệ thống đường ống nối tiếp từ công trình đập ngòi Lao để cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện Cẩm Khê ước đạt 3,6 tỷ đồng; cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ cầu đoạn hạ kết nối đường tỉnh 317 thuộc địa bàn xã Bảo Yên, huyện Thanh Thủy ước đạt 3,6 tỷ đồng; hoàn thiện tu bổ, tôn tạo hạ tầng, cảnh quan trung tâm lễ hội khu di tích lịch sử Đền Hùng ước đạt 3,5 tỷ đồng; cải tạo, nâng cấp và gia cố đoạn km62+600-km69 đê hữu Sông Thao giai đoạn 1 ước đạt 3,2 tỷ đồng; cải tạo, nâng cấp hệ thống tiêu ngòi Hiêng, huyện Hạ Hòa ước đạt 3,2 tỷ đồng; đường giao thông liên huyện Thanh Thủy - Thanh Sơn (giai đoạn 1) ước đạt 3,2 tỷ đồng; trạm bơm tiêu Sơn Tĩnh, huyện Cẩm Khê (giai đoạn I xây dựng khu đầu mối trạm bơm và đoạn kênh tiêu từ km0 đến km9+400) ước đạt 3,1 tỷ đồng; dự án đầu tư xây dựng trường THPT Chuyên Hùng Vương ước đạt 3 tỷ đồng;...

Tính từ đầu năm đến hết tháng 5, tổng giá trị vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 1.496,2 tỷ đồng, tăng 15,9% so với cùng kỳ. Trong đó: nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh ước đạt 971,4 tỷ đồng, tăng 17,8%; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện ước đạt 382,5 tỷ đồng, tăng 12,3% so với cùng kỳ;...

4. Thương mại, giá cả, vận tải

a) Bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 5/2021 ước đạt 3.022,0 tỷ đồng, tăng 4,4% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu bán lẻ ước đạt 2.628,1 tỷ đồng, chiếm 87,0% tổng mức, tăng 10,3%; doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống ước đạt 177,5 tỷ đồng, chiếm 5,9% tổng mức, giảm 24,3%; doanh thu dịch vụ và du lịch ước đạt 216,5 tỷ đồng, chiếm 7,2% tổng mức, giảm 22,3% so với cùng kỳ;...

Doanh thu bán lẻ trong tháng tăng so với cùng kỳ ở hầu hết các nhóm hàng, trong đó: Xăng, dầu các loại tăng 44,5%; đá quý, kim loại quý và sản phẩm tăng 14,4%; nhiên liệu khác (*trừ xăng dầu*) tăng 11,6%; phương tiện đi lại, trừ ô tô con (*kể cả phụ tùng*) tăng 9,7%; lương thực, thực phẩm tăng 8,6%; doanh thu dịch vụ sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác tăng 8,3%; ô tô con (*dưới 9 chỗ ngồi*) tăng 8,2%; vật phẩm, văn hoá, giáo dục tăng

5,8%; gỗ và vật liệu xây dựng tăng 2,3%; hàng may mặc tăng 0,8%; hàng hoá khác tăng 0,4%;...

Tính chung 5 tháng, tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 15.353,7 tỷ đồng, tăng 11,8% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu bán lẻ ước đạt 13.237,7 tỷ đồng, chiếm 86,2% tổng mức, tăng 11,9%; doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống ước đạt 932,8 tỷ đồng, chiếm 6,1% tổng mức, tăng 16,4%; doanh thu dịch vụ và du lịch ước đạt 1.183,2 tỷ đồng, chiếm 7,7% tổng mức, tăng 7,1%;...

b) Xuất, nhập khẩu¹

Tổng giá trị xuất khẩu hàng hóa tháng 5/2021 ước đạt 573,5 triệu USD, tăng 5,0% so với tháng trước; tổng giá trị nhập khẩu hàng hóa ước đạt 562,3 triệu USD, tăng 5,0%. Tính chung 5 tháng, xuất khẩu ước đạt 2.575,8 triệu USD, tăng 76,5% so với cùng kỳ; nhập khẩu ước đạt 2.463,8 triệu USD, tăng 82,4% so với cùng kỳ.

	Tháng 5/2021		5 tháng/2021	
	Giá trị (1.000USD)	So với cùng kỳ (%)	Giá trị (1.000USD)	So với cùng kỳ (%)
Xuất khẩu	573,5	105,0	2.575,8	176,5
Nhập khẩu	562,3	105,0	2.463,8	182,4

c) Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 5/2021 tăng 0,16% so với tháng trước, tăng 0,96% so với tháng 12 năm trước (*sau 5 tháng*), tăng 0,68% so với tháng cùng kỳ (*sau 12 tháng*).

CPI tháng 5/2021 tăng so với tháng trước tập trung ở các nhóm hàng: Giao thông tăng 0,79% (*do nhóm nhiên liệu, chỉ số giá tăng 2,04%, cụ thể mặt hàng xăng tăng 2,25%; dầu diesel tăng 2,79% và nhóm bảo dưỡng phương tiện đi lại tăng 0,66%*); nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 0,55% (*chủ yếu do giá thép xây dựng, các nguyên liệu đầu vào tăng cao làm cho nhóm vật liệu xây dựng nhà ở tăng mạnh 3,84% so với tháng trước*); đồ uống và thuốc

¹ Nguồn: Chi cục Hải Quan.

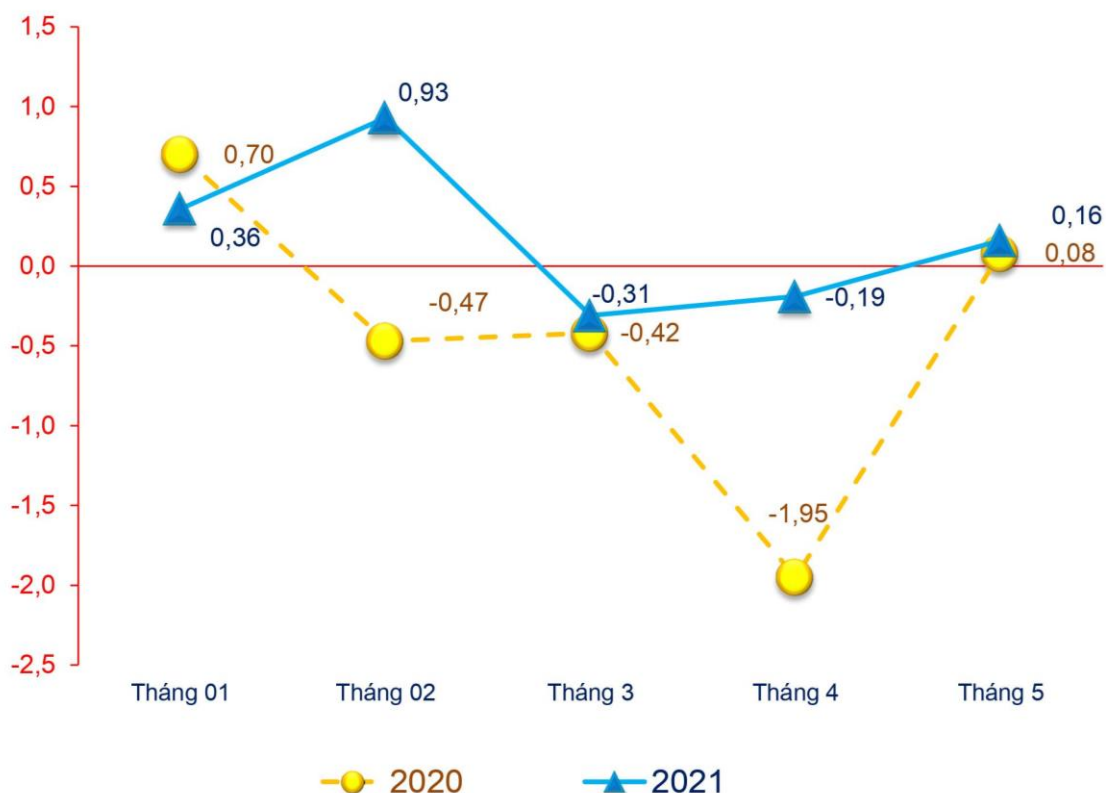
lá tăng 0,45% (nhóm đồ uống không cồn tăng 1,02% do mặt hàng nước khoáng và nước có ga tăng 1,02%, rượu, bia tăng 0,39%); hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,11% (lương thực tăng 1,03%; thực phẩm tăng 0,21%); thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,04%; hàng hoá và dịch vụ khác tăng 0,03%;... Một số nhóm hàng giúp kiềm chế CPI tháng này: May mặc, mũ nón, giày dép giảm 0,37%; thiết bị và đồ dùng gia đình giảm 0,24%; văn hoá, giải trí và du lịch giảm 0,2%;... Các nhóm còn lại, không giữ ổn định không biến động so với tháng trước gồm: Giáo dục và Bưu chính viễn thông.

Chỉ số giá Vàng tháng 5/2021 so với tháng trước tăng 1,13%, giá bán bình quân trong tháng 5.260 ngàn đồng/chỉ. Chỉ số giá Đô la Mỹ giảm 2,13%, giá bán bình quân trong tháng 23.440 VNĐ/USD.

CPI bình quân 5 tháng năm 2021 giảm 0,77% so với cùng kỳ, nguyên nhân do tác động trực tiếp từ các nhóm: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 2,81%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng giảm 2,68%; bưu chính viễn thông giảm 2,21%; thiết bị và đồ dùng gia đình giảm 1,39%; văn hoá, giải trí và du lịch giảm 1,23%;...

Chỉ số giá Vàng tháng bình quân 5 tháng tăng 14,85% so với cùng kỳ. Chỉ số giá Đô la Mỹ bình quân 5 tháng tăng 1,42% so với cùng kỳ.

Chỉ số giá tiêu dùng các tháng năm 2021 so với tháng trước (%)



d) Vận tải hàng hoá và hành khách

Tổng doanh thu vận tải tháng 5/2021 ước đạt 425,0 tỷ đồng, tăng 0,4% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 327,0 tỷ đồng, tăng 0,2%; doanh thu vận tải hành khách ước đạt 53,6 tỷ đồng, tăng 0,3%; doanh thu kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 44,4 tỷ đồng, tăng 2,4%;...

Sản lượng hàng hóa vận chuyển ước đạt 3,5 triệu tấn, tăng 0,4% so với cùng kỳ; sản lượng hàng hóa luân chuyển ước đạt 376,5 triệu tấn.km, tăng 0,3%. Sản lượng hành khách vận chuyển ước đạt 1,2 triệu hành khách, tăng 0,5% so với cùng kỳ; sản lượng hành khách luân chuyển ước đạt 70,7 triệu hành khách.km, tăng 0,4%.

Tính chung 5 tháng, sản lượng hàng hóa vận chuyển ước đạt 17,1 triệu tấn, tăng 7,5%; sản lượng hàng hóa luân chuyển ước đạt 1.861,0 triệu tấn.km, tăng 7,4%. Sản lượng hành khách vận chuyển ước đạt 6,0 triệu hành khách, tăng 6,9%; sản lượng hành khách luân chuyển ước đạt 364,4 triệu hành khách.km, tăng 6,7%.

5. Một số vấn đề xã hội

a) Hoạt động văn hóa, thể thao²

Trong tháng, ngành chức năng đã tổ chức các hoạt động tuyên truyền trực quan kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc và phục vụ các nhiệm vụ chính trị như: Kỷ niệm 46 năm ngày giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước (30/4); 135 năm ngày Quốc tế lao động (1/5); 67 năm ngày giải phóng Điện Biên (7/5); 131 năm ngày sinh nhật Bác (19/5); đẩy mạnh công tác tuyên truyền các nội dung về phòng, chống dịch bệnh COVID -19 tới các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh; bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026;...

b) Công tác y tế³

Dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến rất phức tạp ở nhiều địa phương trên cả nước. Từ ngày 27/4/2021 đến nay, tỉnh Phú Thọ phát hiện 4 ca bệnh COVID-19 trong cộng đồng. Trước tình hình trên, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo ngành Y tế phối hợp với các sở, ngành thực hiện khẩn trương các biện pháp phòng chống dịch; quản lý chặt chẽ các trường hợp trở về từ các ổ dịch trên cả nước; khẩn trương truy vết, giám sát các trường hợp F1, F2; thực hiện việc

² Nguồn: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

³ Nguồn: Sở Y tế.

phong tỏa, cách ly y tế tại các khu vực có người nhiễm bệnh; tạm dừng hoạt động các cơ sở kinh doanh dịch vụ không thiết yếu, vui chơi giải trí hoặc có tiếp xúc gần;

Ngày 11/5/2021, ngành Y tế Phú Thọ đã hoàn thành tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt I cho 11.471 người tại 21 điểm tiêm. Các đối tượng tiêm bao gồm: cán bộ tại cơ sở Y tế tuyến tỉnh, huyện, xã; thành viên Ban chỉ đạo chống dịch COVID-19 các cấp, người làm dịch tễ, truy vết, y tế thôn bản; phóng viên tuyến đầu chống dịch và một số đối tượng ưu tiên theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ. Tất cả các trường hợp được tiêm đều an toàn, không có phản ứng nguy hiểm.

Theo báo cáo từ trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, tháng 4 năm 2021 trên địa bàn tỉnh ghi nhận 12 trường hợp mắc tay chân miệng (*tăng 10 trường hợp so với cùng kỳ năm 2020*), các bệnh truyền nhiễm khác trong tháng không ghi nhận ca mắc.

Theo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm (ATVSTP), tính đến hết tháng 4/2021, các đoàn kiểm tra liên ngành đã kiểm tra 2.474 cơ sở, trong đó có 87,3% cơ sở đạt tiêu chuẩn ATVSTP (*Riêng tháng 4/2021, đã kiểm tra 709 cơ sở, trong đó 92,1% cơ sở đạt tiêu chuẩn ATVSTP*).

c) Tình hình tai nạn giao thông

Theo thống kê của Ban an toàn giao thông tỉnh, từ ngày 15 tháng 4 năm 2021 đến ngày 14 tháng 5 năm 2021 trên địa bàn tỉnh xảy ra 3 vụ tai nạn giao thông đường bộ và 1 vụ va chạm giao thông đường bộ làm 5 người chết, 3 người bị thương. Tính từ ngày 15 tháng 12 năm 2020 đến ngày 14 tháng 5 năm 2021, trên địa bàn tỉnh xảy ra 9 vụ tai nạn giao thông và 9 vụ va chạm giao thông làm 13 người chết và 10 người bị thương.

Tính từ ngày 15 tháng 12 năm 2020 đến ngày 14 tháng 5 năm 2021, lực lượng cảnh sát giao thông - Công an tỉnh đã kiểm tra xử lý 33.932 trường hợp vi phạm Luật Giao thông đường bộ, xử phạt trên 29,8 tỷ đồng. Riêng từ ngày 15/4-14/5/2021 đã lập biên bản xử lý 6.354 trường hợp, xử phạt trên 5,5 tỷ đồng.

d) Tình hình thiên tai

Trong kỳ, trên địa bàn tỉnh xảy ra 4 đợt thiên tai do mưa đá, giông lốc gây thiệt hại nặng nề về người, tài sản và sản xuất nông nghiệp của người dân. Thiên tai đã làm 2 người chết, 1 bị thương, 34 nhà ở bị hư hại, thiệt hại 1.252,7 ha lúa và 8 ha hoa màu,... Tổng giá trị thiệt hại ước tính 8,55 tỷ đồng.

e) Tình hình cháy nổ, vi phạm môi trường

Số vụ cháy, nổ: Từ ngày 17/4/2021 đến ngày 16/5/2021, xảy ra 2 vụ cháy, thiệt hại ước tính 60 triệu đồng (*thành phố Việt Trì*). Tính từ ngày 17/12/2020 đến hết ngày 16/5/2021, toàn tỉnh xảy ra 13 vụ cháy, thiệt hại ước tính 1.163 triệu đồng,...

Vi phạm môi trường: Từ ngày 17/4/2021 đến ngày 16/5/2021, lực lượng Cảnh sát Môi trường - Công an tỉnh đã phát hiện và xử lý 35 vụ vi phạm môi trường, xử phạt 802,3 triệu đồng. Tính từ ngày 17/12/2020 đến hết ngày 16/5/2021, toàn tỉnh đã phát hiện và xử lý 163 vụ vi phạm môi trường với tổng số tiền xử phạt 3.864,2 triệu đồng.

Trên đây là tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 và 5 tháng năm 2021 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ./.

Nơi nhận:

- TCTK (Vụ TK Tổng hợp);
- TTTU, HỒND, UBND tỉnh;
- CT, các PCT Cục Thống kê;
- Website Cục Thống kê;
- Lưu: VT, P.TKTH (2).

Q. CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Hiền Minh